

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VINAKIDS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VINAKIDS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINAKIDS IMPORT EXPORT AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110827057

3. Ngày thành lập: 30/08/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 69, ngõ 112 Nam Dư, tổ 8 Lĩnh Nam, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0974 209 162

Fax:

Email: ctyvinakids@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn tã, tả giấy; - Bán buôn ghế massage; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;	4649
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
3.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
4.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
5.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ tã, tả giấy trong các cửa hàng chuyên doanh	4772(Chính)

6.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô, xe container, xe bồn, xe téc, xe kéo moóc; Dịch vụ vận tải hàng hóa đường bộ	4933
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ giao nhận hàng hóa; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; (hoạt động khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	5229
8.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (trừ kinh doanh bar, vũ trường)	5610
9.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
10.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp cơm hộp, suất ăn theo hợp đồng, suất ăn công nghiệp; - Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ	5629
11.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ quầy bar)	5630
12.	Đại lý du lịch (hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7911
13.	Điều hành tua du lịch (hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7912
14.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
15.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ đấu giá)	4610
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không bao gồm hoạt động báo chí)	8230
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN THỊ NGA	Thôn Từ Ô, Xã Tân Trào, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	30,000	0301930202 18	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	90.000	900.000.000	30,000		
2	BÙI THỊ NGỌC DIỆP	Số 2/93 Tô Hiệu, Phường Trại Cau, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	15,000	0311840051 33	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	45.000	450.000.000	15,000		

3	NGUYỄN VĂN GIÀU	Thôn Ngọc Lập, Xã Tân Trào, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	030092014625
			Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000	
4	NGUYỄN MẠNH VIỆT	28 Ngách 66 Ngõ Đình Đông, phố Bạch Mai, Phường Thanh Nhân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	001089001025
			Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000	
5	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	34/416 Thiên Lôì, Phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Tổng số	30.000	300.000.000	10,000	031182021105
			Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	

6	BÙI CÔNG MẠNH	CHCC 1005, CT1B DAKNO BTL Thủ Đô, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	034084014739
			Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000	
			7	NGUYỄN THANH TUẤN	Số 18/26/148 Cầu Đất, Phường Cầu Đất, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Các cổ phần ưu đãi khác	
Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000				15,000	
Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0				0,000	
Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0				0,000	
Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0				0,000	
Tổng số	45.000	450.000.000				15,000	

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

* Họ và tên: BÙI CÔNG MẠNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 29/11/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034084014739

Ngày cấp: 16/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: CHCC 1005, CTIB DAKNO BTL Thủ Đô, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: CHCC 1005, CTIB DAKNO BTL Thủ Đô, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội